

Số: 476 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 20 tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022**

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả thực hiện năm 2021 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của UBND tỉnh; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

*a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng*

UBND tỉnh tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2020 và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2021; ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 01/02/2021 về thực hiện công tác PCTN năm 2021 và chỉ đạo 22/22 sở, ngành; 15/15 huyện, thành phố, triển khai, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện.

Thực hiện Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 14/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác PCTN, lãng phí, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 05/8/2021 để triển khai thực hiện trên toàn tỉnh giai đoạn 2020-2025.

*b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN:*

Ngày 29/3/2021, UBND tỉnh tổng kết việc thực hiện Chiến lược Quốc gia về PCTN và kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về PCTN (Báo cáo số 94/BC-UBND ngày 29/3/2021), đồng thời chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện Chiến lược Quốc gia về PCTN, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa với phát hiện và xử lý tham nhũng.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 28/4/2021 thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung nhiệm vụ vào Kế hoạch công tác PCTN năm 2021 của đơn vị mình để tổ chức thực hiện.

*c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:*

Trên cơ sở kết quả rà soát năm 2020, ngày 22/01/2021 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND công bố danh mục 33 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành hết lực toàn bộ năm 2020; 01 nghị quyết, 06 quyết định hết hiệu lực toàn bộ trước ngày 01/01/2020; 02 nghị quyết, 02 quyết định hết hiệu lực một phần trong năm 2020; 01 quyết định hết hiệu lực một phần trước ngày 01/01/2020. Ngoài ra, UBND tỉnh còn ban hành Công văn số 2199/UBND-NC ngày 19/11/2021 chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh chấn chỉnh các sai phạm trong quản lý ngân sách, đầu tư công, quản lý đất đai.

*d) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN*

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/02/2021 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Tất cả, 22/22 sở, ngành; 15/15 huyện, thành phố ban hành kế hoạch cụ thể hóa. Thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh, các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường công tác triển khai, quán triệt và tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN; hình thức triển khai, quán triệt, tuyên truyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các ngành như: Tổ chức hội nghị triển khai; lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, đơn vị; thực hiện các chuyên trang, chuyên mục trên công, trang thông tin điện tử, trên Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình, Đài Truyền thanh cấp huyện. Kết quả trong kỳ, toàn tỉnh đã tổ chức triển khai được 1.641 cuộc tuyên truyền các chính sách pháp luật, trong đó lồng ghép tuyên truyền pháp luật PCTN với 297.305 lượt cán bộ, công chức và lượt người dân tham dự.

Đồng thời, UBND tỉnh chỉ đạo Thanh tra tỉnh triển khai 07 thông tư có liên quan đến công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và PCTN của Thanh tra Chính phủ cho trên 70 công chức, thanh tra viên là lãnh đạo thanh tra các huyện, thành phố, sở ngành và toàn thể công chức thuộc Thanh tra tỉnh; tham mưu tổ chức hội nghị trực tuyến triển khai hướng dẫn cho 120 công chức, viên chức các cấp, các ngành trong tỉnh về việc thực hiện Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

*a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:*

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường công khai, minh bạch nhất là trên các lĩnh vực tài chính ngân sách, quản lý đất đai, tổ chức cán

bộ. Toàn tỉnh thực hiện 46 cuộc kiểm tra về thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động, phát hiện 01 vụ<sup>1</sup> có vi phạm các quy định về công khai, đã xử lý bằng hình thức cảnh cáo.

*b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:*

Trong kỳ, đã ban hành 25 văn bản quy phạm pháp luật (HĐND tỉnh 12 nghị quyết; UBND tỉnh 13 quyết định). Các cấp, các ngành ban hành 564 văn bản mới, sửa đổi bổ sung 85 văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong phạm vi cơ quan, đơn vị; thực hiện 22 cuộc thanh tra, kiểm tra về chế độ định mức, tiêu chuẩn, qua đó phát hiện 09 vụ có vi phạm với số tiền là 4.017 triệu đồng (đã thu hồi 4.017 triệu đồng), đã xử lý hành chính đối với 49 cá nhân vi phạm.

*c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:*

Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 01/2021/TT-TTCTP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân.

Trong kỳ báo cáo có 03 công chức, viên chức<sup>2</sup> vi phạm quy tắc ứng xử. Đã xử lý kỷ luật với hình thức cảnh cáo 02 viên chức, khiển trách 01 công chức.

*d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:*

Các cấp, các ngành đã tăng cường triển khai, quán triệt quy định của pháp luật về PCTN, xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng. Trong kỳ báo cáo có 13 đơn vị<sup>3</sup> thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 85 công chức.

*đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:*

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 30/12/2020 về công tác cải cách hành chính tỉnh Kiên Giang năm 2021; kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 05/01/2021 về kiểm tra việc kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang.

<sup>1</sup> Huyện Giồng Riềng

<sup>2</sup> Vĩnh Thuận (Trường TH-THCS Phong Đông, Trường TH Vĩnh Bình Bắc 1): Cảnh cáo; Thanh tra huyện Vĩnh Thuận: 01 khiển trách.

<sup>3</sup> (1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 05; (2) Sở Tài nguyên và môi trường 08; (3) Sở Y tế 02; (4) Sở Công thương 11; (5) UBND huyện An Biên 07; (6) UBND huyện Kiên Hải 06; (7) Sở Du lịch 02; (8) UBND huyện Vĩnh Thuận 15; (9) UBND thành phố Hà Tiên 09; (10) Văn phòng UBND tỉnh 06; (11) Sở Giáo dục và Đào tạo 01; (12) Sở Giao thông vận tải 09; (13) Sở Kế hoạch và Đầu tư 04

Đến nay có 1.271/1.454 (đạt 87,4%) cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Toàn tỉnh có 190 cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2015, bao gồm: 22/22 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; 09 Chi cục thuộc các sở; 15 UBND cấp huyện; 144 UBND cấp xã.

*e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:*

Căn cứ Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 09/3/2021 về thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập; chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiếp nhận 7.508 bản kê khai, tài sản thu nhập năm 2020 của 56 cơ quan, đơn vị thuộc quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh; ban hành Công văn số 387/TTr-PCTN ngày 15/11/2021 về hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 và tổ chức 01 cuộc Hội nghị trực tuyến hướng dẫn việc kê khai cho 120 cán bộ, công chức là Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, thường trực UBND cấp huyện và cán bộ phụ trách công tác PCTN. Hiện đang tiếp tục hướng dẫn các cấp các ngành thực hiện kê khai và sẽ tiếp nhận bản kê khai năm 2021 vào đầu năm 2022.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: 08 vụ 06 người, với số tiền có liên quan đến hành vi vi phạm là 2.590 triệu đồng (cơ quan thanh tra các cấp chuyển 03 vụ; cơ quan điều tra phát hiện, khởi tố 05 vụ 06 người).

*a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:*

Không phát sinh

*b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra,*

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Qua thanh tra phát hiện 03 vụ<sup>4</sup> có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư công.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra: Đã chuyển sang cơ quan điều tra tiếp tục xử lý theo quy định đối với 03/03 vụ để xử lý theo quy định.

*c) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo*

<sup>4</sup> Hà Tiên, Giang Thành, Vườn Quốc gia U Minh thượng

*đôi, quản lý của bộ, ngành, địa phương.*

- Cơ quan điều tra

+ Đối với 03 vụ do cơ quan thanh tra chuyển sang: Đã trả hồ sơ 01 vụ do hết thời hiệu, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm (vụ sai phạm trong quản lý đất đai tại phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên), hiện đang tiếp tục xác minh 02 vụ.

+ Trong năm 2020 cơ quan điều tra 02 cấp đã khởi tố 05 vụ<sup>5</sup> 06 bị can với số tiền 2.889 triệu đồng (đã khắc phục 579 triệu đồng), đề nghị truy tố 02 vụ<sup>6</sup> 03 bị can, chuyển tội danh 01 vụ<sup>7</sup> 01 bị can. Hiện đang tiếp tục điều tra hành vi tham nhũng đối với 02 vụ 02 bị can.

- Viện Kiểm sát nhân dân thụ lý 03 vụ 04 bị can (trong đó, án kỳ trước 01 vụ<sup>8</sup> 01 bị can, án điều tra đề nghị truy tố 02 vụ 03 bị can) truy tố chuyển Tòa án 02 vụ<sup>9</sup> 03 bị can, án còn tại Viện Kiểm sát nhân dân 01 vụ 01 bị can (vụ Bưu điện xã Nam Yên, huyện An Biên).

- Tòa án hai cấp thụ lý 04 vụ 05 bị cáo (án quý 4-2020 chuyển sang 02 vụ 02 bị cáo, thụ lý trong kỳ 02 vụ<sup>10</sup> 03 bị cáo), đã xét xử 02 vụ 03 bị cáo (trong đó trả hồ sơ đề nghị điều tra bổ sung 01 vụ<sup>11</sup> 01 bị cáo), hiện án chờ xét xử 02 vụ<sup>12</sup> 02 bị cáo.

d) *Tổng số tiền, tài sản tham nhũng:* Phát hiện qua khởi tố của cơ quan điều tra là 2.889 triệu đồng. Đã thu hồi 579 triệu đồng.

e) *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu*

Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương đã kịp thời quán triệt, cụ thể hóa các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTN, coi công tác PCTN là một nhiệm vụ trọng tâm và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện hành vi tham nhũng. Trong kỳ báo cáo đã xử lý trách nhiệm 02 người<sup>13</sup> đứng đầu để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý.

<sup>5</sup> Vụ Trường Tiểu học Định An 1, Gò Quao 2 bị can, 286 triệu (đã nộp); vụ Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc 1 bị can, 1.788 triệu (chưa nộp); vụ nhận hồi lộ Vườn Quốc gia Phú Quốc 1 bị can 50tr (đã nộp); vụ tham ô tài sản phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện An Minh 1 bị can, 466 triệu (đã nộp 233 triệu); Vụ bưu điện xã Nam Yên, huyện An Biên 01 bị can, 299 triệu, VKS trả hồ sơ điều tra bổ sung (đã nộp 10tr).

<sup>6</sup> Vụ Trường Tiểu học Định An 1, Gò Quao; vụ bưu điện xã Nam Yên, huyện An Biên 01 bị can.

<sup>7</sup> Vụ phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện An Minh: Tội vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí.

<sup>8</sup> Vụ Trung tâm phát triển quỹ đất 01 bị can

<sup>9</sup> Vụ Trung tâm phát triển quỹ đất 01 bị can; vụ Trường Tiểu học Định An 1, Gò Quao 2 bị can

<sup>10</sup> Vụ Trung tâm phát triển quỹ đất (Nguyễn Tiến Đạt-Viên chức, chiếm đoạt 2 nền tài định cư, bán với tổng số 3 tỷ đồng); Vụ Trường Tiểu học Định An 1, Gò Quao 2 bị cáo

<sup>11</sup> Vụ Bưu điện xã Nam Yên, huyện An Biên (Kiều Ngọc Hà – nhân viên Bưu điện tham ô tài sản số tiền 299 triệu đồng)

<sup>12</sup> Vụ Trung tâm phát triển quỹ đất (Nguyễn Tiến Đạt-viên chức, chiếm đoạt 2 nền tài định cư, bán với tổng số 3 tỷ đồng); Vụ Trung tâm mua sắm Nguyễn Kim Kiên Giang.

<sup>13</sup> Hiệu trưởng trường TH Nguyễn Bá Ngọc: cách chức; Hiệu trưởng trường TH Định An 1, Gò Quao: khởi tố hình sự.

#### **4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước**

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:

Thực hiện pháp luật PCTN, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1960/UBND-NC ngày 19/10/2021 hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tham mưu theo dõi, đôn đốc các tổ chức, doanh nghiệp ngoài Nhà nước thực hiện các biện pháp PCTN theo quy định.

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước thuộc phạm vi quản lý:

Qua rà soát theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, hiện trên địa bàn tỉnh có 02 công ty đại chúng, 22 tổ chức tín dụng thuộc đối tượng quản lý nhà nước về PCTN đối với khu vực ngoài Nhà nước.

#### **5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng**

Trong khuôn khổ thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp chủ trì phát động, tổ chức và chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức các phong trào, cuộc vận động, sinh hoạt chính trị - văn hóa, cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền viên giỏi bằng nhiều hình thức đa dạng có chủ đề về PCTN, giám sát các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN của Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức tự quản của nhân dân.

Các cơ quan báo chí tiếp tục thu thập, thông tin, tuyên truyền các hoạt động PCTN của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phản ánh các hành vi tiêu cực, tham nhũng và khuyến khích, kêu gọi toàn dân tham gia vào công cuộc PCTN.

#### **6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng**

Trên cơ sở kết quả tổng kết việc thực hiện kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng, UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 03/02/2018 về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020. Theo đó đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về PCTN; nâng cao vai trò trách nhiệm, tinh thần phong, gương mẫu của người đứng đầu trong công tác này; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng và tăng cường công tác phát hiện các vụ việc, vụ án và thu hồi tài sản tham nhũng.

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

### 1. Đánh giá tình hình

Qua kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng trong kỳ báo cáo nhận thấy, thiệt hại kinh tế có liên quan đến hành vi tham nhũng được khởi tố mới giảm so với cùng kỳ năm trước (giảm hơn 7,7 tỷ đồng), tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra, hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi và phức tạp hơn trên các lĩnh vực quản lý ngân sách, đầu tư công, xây dựng cơ bản.

### 2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới vẫn còn xảy ra với tính chất, hành vi ngày càng tinh vi, phức tạp hơn.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

Lĩnh vực dự báo dễ xảy ra hành vi tham nhũng như: Quản lý tài chính ngân sách, đầu tư công, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tham nhũng vặt trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Các nhóm hành vi dễ xảy ra tham nhũng cần tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng như: Lợi dụng chức vụ, quyền hạn vì vụ lợi, tham ô tài sản, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kiểm đếm đo đạc lập phương án giải tỏa, bồi thường, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, ...

## III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

### 1. Ưu điểm:

UBND tỉnh ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường thực hiện công tác PCTN bằng nhiều hình thức: Tổ chức triển khai, quán triệt và tuyên truyền các quy định của pháp luật PCTN; cụ thể hóa và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác PCTN. Từ đó, các cấp, các ngành có sự chuyển biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác PCTN, quan tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng... góp phần rắn đe, phòng ngừa các hành vi tiêu cực, tham nhũng. Hiệu quả quản lý công tác PCTN trong kỳ báo cáo có nâng lên so với cùng kỳ năm trước. Với những kết quả đạt được UBND tỉnh tự đánh giá là hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN.

### 2. Hạn chế:

Công tác tuyên truyền mặc dù được quan tâm nhưng chưa sâu rộng; các giải pháp phòng ngừa được ban hành nhiều nhưng hiệu quả chưa cao; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng gặp nhiều khó khăn do hành vi vi phạm ngày càng tinh vi; công tác tự phát hiện tiêu cực, tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chủ yếu do cơ quan chức năng phát hiện.

*Nguyên nhân:* Một số quy định về biện pháp phòng ngừa còn chưa cụ thể, rõ ràng như chuyển đổi vị trí công tác, xung đột lợi ích, việc tặng quà và nộp lại quà tặng; Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực tài chính ngân sách, đất đai, đầu tư xây dựng... có nơi chưa chặt chẽ; trình độ năng lực của một số cán bộ, công chức tham mưu thực hiện công tác PCTN còn hạn chế; ý thức chấp hành pháp luật của một số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa nghiêm...

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022**

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy<sup>14</sup> về công tác PCTN và tổ chức thực hiện; tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

2. Tập trung tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN; xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; đẩy mạnh dân chủ công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Đồng thời tích cực PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

3. Tăng cường công tác phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; các cơ quan thanh tra tiếp tục triển khai thực hiện thanh tra đảm bảo đúng trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, dư luận quan tâm; tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gắn với việc phát hiện các hành vi tham nhũng; kịp thời chuyển cơ quan điều tra xử lý các hành vi có dấu hiệu tham nhũng.

4. Các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án có dấu hiệu tham nhũng còn tồn đọng và các vụ việc, vụ án mới phát sinh trong năm 2022.

<sup>14</sup> Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 14/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác PCTN, lãng phí; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác PCTN, lãng phí; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 11-7-2016 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 7-12-2015 của Bộ Chính trị về tăng cường phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 12/4/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Chỉ thị số 769/CT-TTg ngày 17/5/2019 của Thanh tra Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, viên chức ngành thanh tra, Công văn số 934-CV/TU ngày 04-10-2019 của Tỉnh ủy về rà soát, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng.



5. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia vào công tác PCTN; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước và việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; có trách nhiệm làm rõ và trả lời cho cơ quan báo chí theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định./. H2

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh (để công khai);
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, vtttrinh, "HT".

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Lưu Trung



**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

Số liệu tính từ ngày 16/9/2021 đến ngày 15/12/2021

(Kèm theo Báo cáo số: 476 /BC-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	26
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	8
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	-
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	623
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	17.062
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	708
	<b>PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	7
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	-
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	5
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	4
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	19
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	19
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	-
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	755
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	1.713
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	23
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	1
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	-
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	-
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	-
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
			-

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	33
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		-
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	852
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	375
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	-
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	-
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	-
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	-
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	-
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		-
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	-
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	-
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	2
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	-
35,1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	-
35,2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	-
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		-
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	-
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	-
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		-
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	-
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	-
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	-
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	-
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	-
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	-
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	-
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	-
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		-
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	Vụ	-
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	Người	-
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	-
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	-

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	-
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	-
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		-
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	-
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	-
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	-
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	-
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		-
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	-
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	-
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		-
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	-
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	-
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		-
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	-
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	-
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		-
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	-
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	-
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	-
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	-
	<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÃY RA THAM NHŨNG</b>		-
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	1
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	1
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	-
66,1	- <i>Khiển trách</i>	Người	-
66,2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	-
66,3	- <i>Cách chức</i>	Người	-
	<b>XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		-
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	1
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	-
68,1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	2
68,2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	-
68,3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	-
68,4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	-
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	-
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	-

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	-
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	-
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		-
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
74	Đất đai	m <sup>2</sup>	-
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		-
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
75,1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	-
75,2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	-
76	Đất đai	m <sup>2</sup>	-
76,1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m <sup>2</sup>	-
76,2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m <sup>2</sup>	-
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		-
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
78	Đất đai	m <sup>2</sup>	-
	<b>PHONG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC</b>		-
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	-
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	-
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	-
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	-
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-

**Ghi chú:**

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu
- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- ;- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTN của địa phương,
- ;- không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn
- (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo

Biểu số 02/PCTN

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

(Số liệu tính từ ngày 16/9/2021 đến ngày 15/12/2021).

(Kèm theo Báo cáo số: 476 /BC-UBND ngày 20 /12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú

Không phát sinh./.

NG

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN  
NĂM 2021**

*(Kèm theo Báo cáo số: 476 /BC-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Vụ sai phạm trong cấp GCNQSD đất	Phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên	Công an thành phố Hà Tiên	<p>Cán bộ địa chính và Trưởng khu phố 3, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên (thời điểm năm 2008) không trung thực trong việc xác minh nguồn gốc đất, do đó đã tiến hành lập biên bản xác minh nguồn gốc đất đối với thửa đất số 30, tờ bản đồ ĐH 04, tại khu phố 3, phường Đông Hồ không đúng với thực tế quá trình sử dụng đất của các hộ dân đối với thửa đất số 30, dẫn đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Phú Thu thuộc thửa số 30, tờ bản đồ ĐH 04, tại khu phố 3, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên là không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng quy định của pháp luật về đất đai có dấu hiệu vi phạm pháp luật, do đó Chủ tịch UBND thành phố đã có kết luận chuyển hồ sơ sang cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố để điều tra theo quy định</p>	<p>CQĐT thành phố Hà Tiên ban hành Văn bản số 130/ĐTTH ngày 14/6/2021 về việc không khởi tố vụ án</p>

// K. / và B. / 01 //

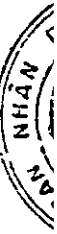
2	Vụ sai phạm trong cấp GCNQSD đất	Xã Phú Mỹ, huyện Giang Thành	Công an huyện Giang Thành	<p>Có dấu hiệu tội phạm thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng được quy định tại điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015 để cho các cá nhân có liên quan tạo dựng, ký khống hồ sơ để hợp thức hóa giấy tờ xin cấp giấy CNQSDĐ của 13 trường hợp đã được cấp giấy trong khu vực đất liền kề khu quy hoạch mỏ than bùn tại Tổ 8, ấp Trần Thệ, xã Phú Mỹ trong thi hành công vụ</p>	
3	Vụ sai phạm trong đầu tư xây dựng cơ bản	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng	Công an tỉnh	<p>Qua Thanh tra phát hiện, Công ty Cổ phần Đầu tư và xây lắp 579 Hà Nội thực hiện thi công 02 hạng mục công trình đã thanh toán không đúng khối lượng thi công và Công ty Cổ phần xây dựng Hà Tiên (hiện nay đã giải thể) thi công không đúng khối lượng, 03 hạng mục công trình trên do Vườn Quốc Gia U Minh thượng làm chủ đầu tư. UBND tỉnh đã nhiều lần có văn bản chỉ đạo khẩn trương khắc phục, nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện.</p>	



4	Vụ sai phạm trong quản lý tài chính	Trường Tiểu học Định An 1, huyện Gò Quao	Công an huyện Gò Quao	Trần Quốc Tuấn, nguyên kế toán Trường Tiểu học Định An 1 chiếm đoạt sử dụng cá nhân với số tiền là 287.829.199đ, gồm: tiền bảo hiểm 10,5% người lao động (năm 2014-2016) 139.412.630đ; tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh (năm 2014-2016) 46.837.200đ; tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu (năm 2010-2013) 32.153.700đ; tiền ốm đau thai sản (năm 2014-2016) 6.847.911đ; ốm đau thai sản (năm 2010-2013) 24.796.608đ; lãi tiền gửi ngân hàng (năm 2010-2016) 4.520.016đ; tiền bảo hiểm 8,5% người lao động (năm 2010-2013) 26.096.934đ; thanh toán chuyên môn không có chứng từ 7.164.200đ (đã nộp khắc phục trước thời điểm kết luận thanh tra).	Đã xét xử
5	Vụ sai phạm trong quản lý tài chính	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, thành phố Rạch Giá	Công an tỉnh Kiên Giang	Trần Thị Liên, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc chi đạo cho thủ quỹ của Trường giao cho bà Liên tổng số tiền bán trú và tiền đồng phục học sinh là 1.788.278.000đồng, sau đó bà Liên chiếm đoạt số tiền này để tiêu xài cá nhân.	

6	Vụ sai phạm trong quản lý tài chính	Bưu điện xã Nam Yên, huyện An Biên	Công an huyện An Biên	<p>Kiều Ngọc Hà là nhân viên, được giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bưu chính, chuyên phát, tài chính bưu chính, Viễn thông, công nghệ thông tin và phục vụ hoạt động văn hóa tại điểm Bưu điện Văn hóa xã Nam Yên, huyện An Biên. Từ khoảng năm 2013 đến tháng 10/2017, Hà lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao chiếm đoạt của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổng số tiền 299.017.233 đồng .</p>	
7	Vụ nhận hối lộ	Vườn Quốc gia Phú Quốc	Công an thành phố Phú Quốc	<p>Ngày 06/7/2021, ông Mai Văn Phước (sinh năm 1986, trú ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc), chức vụ Kiểm Lâm viên, Vườn Quốc gia Phú Quốc đang thực hiện hành vi nhận hối lộ từ ông Trần Minh Tuấn tại ấp Gành Gầu, xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phú Quốc bắt quả tang và thu giữ số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Đến ngày 14/7/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với ông Mai Văn Phước về tội “Nhận hối lộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 354 Bộ luật Hình sự và đã được Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc phê chuẩn</p>	

8	Vụ sai phạm trong quản lý tài chính	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện An Minh	Công an huyện An Minh	Trần Thị Kim Tuyền, nguyên Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện An Minh giai đoạn 2015-2019, đã duyệt chi sai quy định với số tiền là 1.335.308.366đ, trong đó gây thất thoát, lãng phí ngân sách số tiền 868.591.966đ, còn lại số tiền 466.716.400đ có dấu hiệu của tội tham ô tài sản (đã nộp khắc phục được 233.620.000đồng).	Vi phạm về quản lý tài chính, ngân sách
---	-------------------------------------	---	-----------------------	--	---



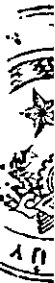
**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN  
CÒN SƠ HỒ DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG**

Số liệu tính từ ngày 16/9/2021 đến ngày 15/12/2021

*(Kèm theo Báo cáo số 476/BC-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1							
2							
Tổng số							

Không phát sinh./.



**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN  
CÒN SƠ HỒ DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHƯNG**

Số liệu tính từ ngày 16/12/2020 đến ngày 15/12/2021

*(Kèm theo Báo cáo số: 476 BC-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1							
2							
Tổng số							

Không phát sinh./.

